



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô: 28 - 29 - 30 Đường Điện Biên Phủ - TP Quy Nhơn - Tỉnh Bình Định

Tel: 056.2211705-056.23946878; Fax: 056.23946877

Website: <http://www.thuydiendinhbinh.vn> Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4100541602 do sở kế hoạch - đầu tư Tỉnh Bình Định
Cấp lần ngày 25 tháng 10 năm 2004. Thay đổi lần thứ tư, ngày 10 tháng 12 năm 2012)

ĐƠN VỊ BÁO CÁO: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Địa chỉ: Lô 28, 29, 30 - Đường Điện Biên Phủ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định

Điện thoại: 056 2211705, 056 23946878 Fax: 056 23946877

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com Website: <http://www.thuydiendinhbinh.vn>

GIÁM ĐỐC

TRẦN XUÂN TOÀN

QUY NHƠN, THÁNG 3/2018

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH (TDB)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

Mục lục

I. THÔNG TIN CHUNG -----	3
1. Thông tin khái quát-----	3
2. Quá trình hình thành và phát triển-----	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh-----	4
3.1. Ngành nghề kinh doanh-----	4
3.2. Địa bàn kinh doanh-----	4
4. Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức:	5
4.1 Mô hình quản trị-----	5
4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý-----	5
4.3 Các công ty con, công ty liên kết-----	5
5. Định hướng phát triển-----	5
5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty-----	5
5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn-----	6
5.3. Các mục tiêu đối với môi trường và xã hội.-----	6
6. Các rủi ro-----	7
II. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ -----	10
1. Ban Điều hành công ty-----	10
2. Hội đồng quản trị-----	12
3. Ban kiểm soát-----	18
4. Những thay đổi trong Ban điều hành-----	21
5. Tình hình nhân sự và các chính sách đối với người lao động-----	21
III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM -----	23
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh-----	23
2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án-----	23
3. Tình hình tài chính-----	23
3.1. Tình hình tài chính-----	23
3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu-----	24
4. Cơ cấu cổ đông và thay đổi trong vốn đầu tư của chủ sở hữu-----	24
4.1. Cổ phần-----	24
4.2. Cơ cấu cổ đông năm 2017-----	24
4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:-----	25
4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:-----	25
4.5. Các chứng khoán khác:-----	25
IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC -----	25
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	25
2. Tình hình tài chính	25

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	26
4. Kế hoạch phát triển tương lai	26
5. Các biện pháp cụ thể thực hiện kế hoạch	27
6. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán-----	28
V. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty -----	28
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc Công ty -----	29
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị -----	29
a. Về kinh tế-----	30
b. Về môi trường – năng lượng-----	30
c. Về xã hội -----	31
VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY	
1. Hội đồng quản trị -----	31
a. Các tiêu ban thuộc HĐQT -----	31
b. Hoạt động của HĐQT-----	31
c. Các Nghị quyết và quyết định trong năm 2017 của HĐQT	33
2. Ban kiểm soát-----	33
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích: -----	34
a. Thù lao, lương, thưởng và các khoản lợi ích -----	34
b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ-----	34
c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: .-----	35
VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:	35

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH
Tên giao dịch:	DINH BINH HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	TDB
Giấy CNĐKDN số:	4100541602 đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 10/12/2012
Vốn điều lệ:	82.300.000.000 (Tám mươi hai tỷ ba trăm triệu đồng chẵn)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	82.300.000.000 (Tám mươi hai tỷ ba trăm triệu đồng chẵn)
Địa chỉ:	28 - 30 Đường Điện Biên Phủ, phường Quang Trung, thành Phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Số điện thoại:	(84-256) 3 946878 - 2211705
Số fax:	(84-256) 3 946877
Website:	www.thuydiendinhbinh.vn
Email:	thuydiendinhbinh@gmail.com
Mã cổ phiếu:	TDB

- **Lô gô của Công ty:**



2. Quá trình hình thành và phát triển

Năm 2004	Ngày 5/10/2004 ba cổ đông sáng lập là Công ty Cổ phần xây dựng 47, công ty điện lực 3, Công ty TNHH Đại Hoàng Hà, Công ty Cổ phần ĐT TM & DV Á Châu thông qua hợp đồng thành lập và điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình với vốn điều lệ 40 tỉ đồng.
Năm 2004	Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 3503000051 ngày 25/10/2004.
Năm 2005	Ngày 22/08/2005 thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu do giảm 1 cổ đông sáng lập là Công ty Cổ phần ĐTTM & DV Á Châu

Năm 2008	Khánh thành nhà máy Thủy điện Định Bình 6,6 MW
Năm 2008	Ngày 21/03/2008 Công ty tăng vốn điều lệ từ 40 tỉ thành 72,3 tỉ
Năm 2009	Thay đổi địa chỉ trụ sở chính từ 08 Biên Cương thành lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn
Năm 2010	Ngày 20/10/2010 UBND tỉnh Bình Định cấp giấy chứng nhận đầu tư số: 35120000192 cho công trình mở rộng nhà máy thủy điện Định Bình 3,3 MW.
Năm 2012	10/12/2012 Sở KH & ĐT Tỉnh Bình Định cấp Giấy CNĐKKD số 4100541602, đăng ký thay đổi lần thứ 04 thay đổi vốn điều lệ từ 72,3 tỉ đồng thành 82,3 tỉ đồng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2012/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2012 và được UBCKNN chấp thuận tại văn bản số số 3818/UBCK-QLPH ngày 05/10/2012
Năm 2013	Ngày 05/01/2013 vận hành thương mại nhà máy mở rộng 3,3 MW
Năm 2017	- Ngày 12/6/2017, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 119/2017/GCNCP-VSD với mã chứng khoán là TDB. - Ngày 07/7/1017 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận giao dịch cổ phiếu TDB trên sàn Upcom tại văn bản số 508/QĐ-SGDHN

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh

Hiện nay Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (DHP) đang hoạt động trong các lĩnh vực chính như sau:

- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện. Đầu tư xây dựng các dự án thủy điện;
- Xây dựng nhà các loại. Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện;
- Lắp đặt hệ thống điện. Chi tiết: Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến thế điện đến 22KV;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn, xây lắp công trình điện đến 22KV.

3.2. Địa bàn kinh doanh

Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB) có địa bàn hoạt động kinh doanh chủ yếu tại tại nhà máy thủy điện Định Bình ở xã Vĩnh Hiệp, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

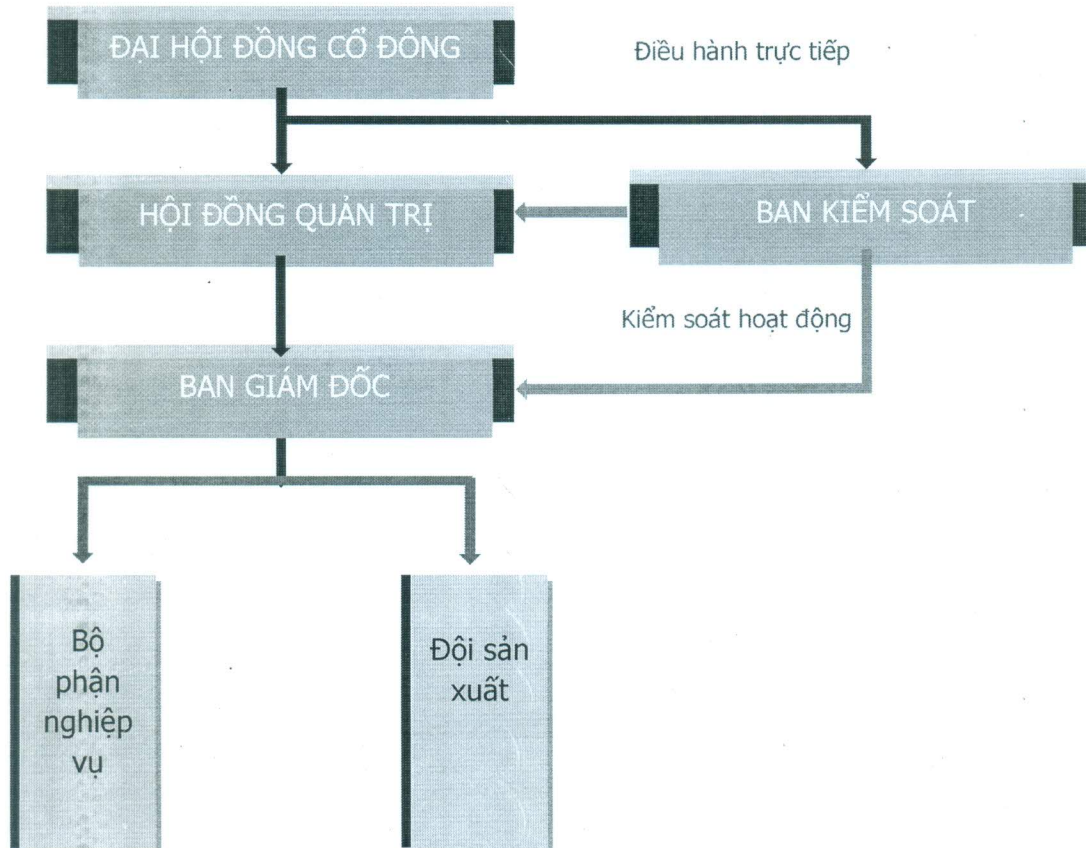
4. Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức

4.1 Mô hình quản trị

Là một công ty cổ phần, mô hình quản trị của TDB được tổ chức theo Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty (sửa đổi lần 5), bao gồm các bộ phận:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị Công ty
- Ban kiểm soát
- Ban Giám đốc

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



4.3 Các công ty con, công ty liên kết

Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB) không có công ty con, công ty liên kết.

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Là một doanh nghiệp trong lĩnh vực chính thủy điện hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty đặt các mục tiêu phát triển chủ yếu sau:

- Mục tiêu hoạt động của Công ty là huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận tối đa hợp pháp;

- Tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động; tăng cổ tức cho các cổ đông;
- Thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Hiện tại với đội ngũ cán bộ, công nhân viên đã qua đào tạo nghiệp vụ chuyên ngành phù hợp, với mục tiêu chính là xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh, tăng cao hiệu quả đầu tư của các cổ đông, nâng cao đời sống cán bộ, công nhân viên, đóng góp ngày càng nhiều vào ngân sách nhà nước, Công ty định hướng lĩnh vực kinh doanh chính là đầu tư xây dựng các dự án thủy điện; năng lượng tái tạo; sản xuất và kinh doanh điện; đồng thời tìm kiếm cơ hội đầu tư các lĩnh vực đúng quy định của pháp luật, có hiệu quả được cổ đông đồng thuận.
- Nâng cao và phát huy có hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Nhà máy thủy điện Định Bình mà Công ty đang sở hữu, khai thác bằng cách nâng cao trình độ, trách nhiệm và sự gắn bó của người lao động, đồng thời phối hợp, liên kết tốt với các đơn vị có liên quan và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, chính sách xã hội.
- Quản lý tốt công tác vận hành an toàn, liên tục đạt được sản lượng và doanh thu cao. Thực hiện xử lý sự cố kịp thời, bảo dưỡng đúng định kỳ để các tổ máy luôn hoạt động hiệu quả. Nâng cao trình độ, kinh nghiệm và khuyến khích động viên người lao động vì lợi ích chung của Công ty. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư hoặc mua lại các nhà máy thủy điện có hiệu quả, nhất là các nhà máy thủy điện có đặc thù tương tự; đầu tư các dự án năng lượng tái tạo có hiệu quả, được nhà nước khuyến khích đầu tư. Trên cơ sở các nguồn lực của Công ty tự tìm kiếm hoặc liên doanh, liên kết với đơn vị kinh tế khác để tổ chức sản xuất, kinh doanh ngành nghề pháp luật không cấm khác nhằm tăng hiệu quả sản xuất - kinh doanh của Công ty mang lại lợi ích hài hòa cho các cổ đông, Công ty, người lao động và xã hội.

5.3. Các mục tiêu đối với môi trường và xã hội.

Công ty luôn ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình đối với môi trường, cộng đồng và xã hội. Sau đây là mục tiêu cụ thể của công ty đối với môi trường và xã hội:

➤ Đối với môi trường

Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

Không ngừng phân tích đánh giá tình hình môi trường hiện tại để có các biện pháp ứng phó sự cố bất ngờ tác động đến đời sống cộng đồng và môi trường tự nhiên đồng thời Công ty luôn đề ra các kế hoạch cụ thể xử lý chất thải nguy hại.

➤ Đối với xã hội, cộng đồng

Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người địa phương là người lao động của Công ty; hỗ trợ, tham gia các chương trình phát triển địa phương; tạo nguồn cấp điện ổn định cho khu vực, nhất là cho việc điều hành hồ chứa nước

Định Bình trong mùa bão, lũ, lụt; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

6. Các rủi ro

Rủi ro	Biện pháp
<p><u>Rủi ro kinh tế</u></p> <p>Năm 2017, bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục có sự phục hồi tuy nhiên vẫn còn chậm hơn dự báo, tăng trưởng thương mại toàn cầu giảm, hoạt động của thị trường hàng hóa kém sôi động đã có những ảnh hưởng đến kinh tế nước ta. Tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2017 tăng mạnh so với năm trước đạt mức 6,81. Lạm phát được kiểm soát tốt vượt mục tiêu đã đề ra, theo đó lạm phát năm 2017 là 3,53% nhỏ hơn mức 4% mà Chính phủ đã đặt ra cho năm nay.</p> <p>Như vậy, tình hình kinh tế vĩ mô của nước ta được phát triển ổn định. Bên cạnh đó với đặc thù hoạt động của Công ty là khai thác và phân phối điện, đây là yếu tố không thể thiếu trong đời sống sinh hoạt và sản xuất do đó sự ảnh hưởng của những biến động kinh tế được đánh giá là không gây ra tác động quá lớn đối với Công ty.</p>	<p>Dù không chịu nhiều tác động của tình hình kinh tế chung, nhưng Công ty cũng không vì thế mà xem nhẹ rủi ro này. Chính vì vậy, Ban Điều hành Thủy điện Định Bình vẫn thường xuyên theo dõi tình hình kinh tế vĩ mô nhằm kịp thời phát hiện và đưa ra các biện pháp ngăn chặn các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.</p>
<p><u>Rủi ro pháp luật</u></p> <p>Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức cổ phần, Công ty chịu sự điều tiết của Luật doanh nghiệp, Luật lao động, Dân sự và các quy định liên quan đến đất đai môi trường... Ngoài ra, trong từng thời kỳ các chính sách của Nhà nước, địa phương sẽ có những thay đổi điều này gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, rủi ro về luật pháp đối với ngành điện không cao bởi đây là ngành được Nhà nước khuyến khích đầu tư nên thường sẽ không ảnh hưởng lớn đến Công ty.</p>	<p>Cập nhật liên tục quá trình thay đổi các quy định pháp luật mới trong lĩnh vực hoạt động và pháp luật điều chỉnh về tổ chức hoạt động của công ty.</p> <p>Phân tích, đánh giá những tác động của các quy định pháp luật đối với công ty để có những chiến lược kịp thời nhằm hạn chế những rủi ro trong quá trình hoạt động.</p> <p>Tổ chức các buổi tập huấn, nâng cao trình độ hiểu biết về pháp luật cho cán bộ công nhân viên.</p> <p>Đối với những vấn đề chuyên môn, từng bộ phận phòng ban có trách nhiệm tìm hiểu và xây dựng quy trình hoạt động phù hợp với luật pháp đồng thời đáp ứng được sự linh hoạt</p>

Rủi ro	Biện pháp
	trong sản xuất kinh doanh.
<p><u>Rủi ro đặc thù</u></p> <p>Rủi ro về điều kiện thời tiết, địa chất, thủy văn là rủi ro chủ yếu và có ảnh hưởng lớn nhất tới các công ty hoạt động trong lĩnh vực thủy điện. Sản lượng và hiệu quả của nhà máy thủy điện phụ thuộc chính vào nguồn năng lượng nước có khả năng tái tạo, dự trữ. Những thời điểm hạn hán kéo dài sẽ làm lượng nước tích trong hồ chứa bị ảnh hưởng. Tuy nhiên nhờ hồ chứa nước Định Bình là hồ thủy lợi, dung tích và lưu vực thượng lưu rất lớn so với công suất lắp đặt nên giảm thiểu được rủi ro. Ngoài ra, các thiên tai khác như lũ quét và mưa lớn cũng có thể gây thiệt hại đối với các công trình của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng chi phí sửa chữa.</p>	<p>Tuân thủ việc điều tiết nước của quy trình vận hành hồ chứa, đồng thời phối hợp nâng cấp cải thiện dung tích hồ chứa nhằm đảm bảo khả năng trữ nước trong mùa mưa.</p> <p>Thường xuyên cập nhật các thông tin thủy văn cũng như chỉ đạo của Chính phủ và các ban, ngành, địa phương nhằm điều chỉnh biểu đồ khai thác cho phù hợp, đưa ra các giải pháp ứng phó kịp thời. Đồng thời thiết lập phương án phòng chống lụt bão, sửa chữa những vị trí xung yếu, gia cố.</p>
<p><u>Rủi ro môi trường</u></p> <p>Với hoạt động chính là khai thác và cung cấp điện, mặc dù sử dụng nước từ việc điều tiết nước của hồ thủy lợi, trong quá trình hoạt động Công ty không tránh khỏi có những tác động đến môi trường xung quanh. Ý thức được điều đó Công ty luôn đề ra những chính sách hợp lý nhằm hạn chế tác động xấu đến môi trường.</p>	<p>Công ty luôn ý thức trách nhiệm về môi trường trong việc kiểm tra, dự đoán tình hình môi trường. Đưa ra các biện pháp kịp thời ngăn chặn các tác động có thể xảy ra</p> <p>Luôn chú ý đánh giá tác động của hoạt động sản xuất đến môi trường. Hệ thống công nghệ áp dụng được bảo trì định kỳ đồng thời không ngừng cải tiến nhằm tối đa hiệu suất làm việc nhưng vẫn đảm bảo tác động đến môi trường ở mức thấp nhất</p>
<p><u>Rủi ro khác</u></p> <p>Các rủi ro khác như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu.</p>	<p>- Công ty cũng luôn chú trọng đề phòng, xây dựng các giải pháp ứng phó đối với các rủi ro bất khả kháng khác trong hoạt động (thiên tai, hỏa hoạn...) nhằm giảm thiểu thiệt hại, giữ an toàn về người, tài sản và hoạt động cho Công ty.</p> <p>- Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin và đảm bảo thực hiện tốt công tác</p>

Rủi ro	Biện pháp
	phòng cháy chữa cháy, vệ sinh tốt môi trường làm việc... - Công ty thực hiện đầy đủ các bảo hiểm cho các rủi ro này.

II. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Ban Điều hành công ty

Thành viên Ban Điều hành của công ty như sau:

Thành viên Ban Điều hành	Chức Vụ
Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
Đặng Ngọc Căn	Phó Giám đốc
Trương Đình Du	Kế toán Trưởng

Cơ cấu và sơ yếu lý lịch của Ban điều hành

ÔNG TRẦN XUÂN TOÀN – THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/01/1963
▪ Nơi sinh	: Hoài Nhơn, Bình Định
▪ CMND	: 210141959 cấp ngày 12/9/2012 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 187 đường Tây Sơn, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư ngành động lực, kỹ sư hệ thống điện và Nghiệp vụ Giám đốc điều hành
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng Hiệp Sơn
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1987 – năm 2004	: Công tác tại Điện lực Bình Định
+ Từ năm 2004 – nay	: Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
+ Từ năm 2004 - nay	: Thành viên HĐQT, Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở	: 159.250 cổ phần – 1,93% VDL

hữu	
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 823.000 cổ phần – 10% VDL - Đại diện vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Phan Thị Xuân Hương – Vợ - 36.018 cổ phần – 0,44% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thủ lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

ÔNG ĐẶNG NGỌC CĂN – PHÓ GIÁM ĐỐC

▪ Ngày, tháng năm sinh	: 01/09/1956
▪ Nơi sinh	: Thái Bình
▪ CMND	: 210926129 cấp ngày 6/11/2014 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 410B Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn, Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Thủy lợi
▪ Chức vụ hiện nay	: Phó Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Không
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1978 – năm 2004	: Làm việc tại Công ty Xây dựng 47 nay là CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm 2004 - nay	: Phó Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 109.095 cổ phần – 1,33% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có

▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG TRƯỞNG ĐÌNH DU – KẾ TOÁN TRƯỞNG	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 06/05/1959
▪ Nơi sinh	: Bình Định
▪ CMND	: 211646923 cấp ngày 2/7/2010 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Ngọc Thanh 2, Phước An, Tuy Phước, Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
▪ Chức vụ hiện nay	: Kế toán trưởng CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Không
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1979 – năm 2004	: Làm việc tại Công ty Xây dựng 47 nay là CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm 2004 – nay	: Kế toán trưởng CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 101.760 cổ phần – 1,24% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

2. Hội đồng quản trị

Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành
2	Nguyễn Lương Am	Phó Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành

3	Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT, Giám đốc	TV HĐQT điều hành
4	Đình Châu Hiếu Thiện	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
5	Lê Nam Hải	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành

Cơ cấu Hội đồng quản trị

ÔNG THÁI VĂN THẮNG – CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 15/01/1954
▪ Nơi sinh	: Bình Triều, Thăng Bình, Quảng Nam
▪ CMND	: 200022273 cấp ngày 14/08/2008 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: K75/11 Lê Hồng Phong, Đà Nẵng
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ Sư Điện
▪ Chức vụ hiện nay	: Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Không có
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1982 – năm 1987	: Làm việc tại Phòng kỹ thuật Công ty Điện lực 3
+ Từ năm 1987 – năm 1989	: Xí nghiệp Cơ điện – Công ty Điện lực 3. Chức vụ: Phó Phụ trách Phòng Kế hoạch
+ Từ năm 1990 – năm 1998	: Công ty Điện lực 3. Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Đối ngoại
+ Từ năm 1998 – năm 1999	: Công ty Điện lực 3. Chức vụ: Trợ lý Giám đốc
+ Từ năm 1999 – năm 2014	: Công ty Điện lực 3 (nay là Tổng Công ty Điện lực Miền Trung – EVNCPC). Chức vụ: Phó Tổng giám đốc.
+ Từ năm 2004 - nay	: Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 29.250 cổ phần – 0,36% VDL

▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Phạm Thị Thu Trang – Vợ - 127.000 cổ phần – 1,54% VĐL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG NGUYỄN LƯƠNG AM – PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 15/09/1954
▪ Nơi sinh	: Giao Yến, Giao Thủy, Nam Định
▪ CMND	: 211622375 cấp ngày 03/08/2015 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 50 đường Nguyễn Xuân Nhĩ, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ Sư Thủy Lợi
▪ Chức vụ hiện nay	: Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Chủ tịch HĐQT CTCP Xây Dựng 47
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1978 – năm 1981	: Kỹ sư Giám sát Kỹ Thuật Công ty Xây Dựng Thủy Lợi 7
+ Từ năm 1981 – năm 1994	: Đội phó/ Đội trưởng/ Phó Giám đốc Công ty Xây Dựng Thủy Lợi 7
+ Từ năm 1995 – năm 2005	: Giám đốc Công ty Xây Dựng Thủy Lợi 7 (CTCP Xây dựng 47)
+ Từ năm 2005 – tháng 05/2016	: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm tháng 06/2016 – nay	: Chủ tịch HĐQT CTCP Xây Dựng 47

+ Từ năm 2004 - nay	: Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 50.955 cổ phần – 0,62% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Tạ Thị Hòa – Vợ - 18.799 cổ phần – 0,23% VDL : Ông Nguyễn Đức Hòa – Em ruột – 1.254 cổ phần – 0,0002%
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG TRẦN XUÂN TOÀN – THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/01/1963
▪ Nơi sinh	: Hoài Nhơn, Bình Định
▪ CMND	: 210141959 cấp ngày 28/10/2005 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 187 đường Tây Sơn, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư ngành động lực, kỹ sư hệ thống điện và Nghiệp vụ Giám đốc điều hành
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng Hiệp Sơn
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1987 – năm 2004	: Công tác tại Điện lực Bình Định
+ Từ năm 2004 – nay	: Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình

+ Từ năm 2004 - nay	: Thành viên HĐQT, Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 159.250 cổ phần – 1,,93% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 823.000 cổ phần – 10% VDL - Đại diện vốn của Tổng Công ty Điện lực miền Trung
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Phan Thị Xuân Hương – Vợ - 36.018 cổ phần – 0,44% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG ĐỊNH CHÂU HIẾU THIÊN – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 30/03/1966
▪ Nơi sinh	: Đà Nẵng
▪ CMND	: 200883515 cấp ngày 26/6/2007 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: K62/10 Núi Thành, Đà Nẵng
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư điện
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Phó Giám đốc Công ty Lưới điện cao thế miền Trung
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1992 – năm 2002	: Làm việc tại Trung tâm thí nghiệm điện thuộc Công ty Điện lực 3
+ Từ năm 2002 – năm 2010	: Trưởng phòng Quản lý thủy điện thuộc Công ty Điện lực 3
+ Từ năm 2010 – năm 2014	: Trưởng Ban Quản lý thủy điện thuộc Tổng Công ty Điện lực miền Trung
+ Từ năm 2014 - nay	: Phó Giám đốc Công ty Lưới điện cao thế

	miền Trung
+ Từ năm 2004 - nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 15.850 cổ phần – 0,19% VDL
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG LÊ NAM HẢI – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 29/9/1962
▪ Nơi sinh	: Nghệ An
▪ CMND	: 201603298 cấp ngày 02/10/2007 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: 101 Lý Nhân Tông, P Khuê Trung, Q Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư điện
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Phó tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1988 – năm 1991	: Làm việc tại Viện thiết kế - Bộ Thương mại
+ Từ năm 0991 – năm 1995	: Làm việc tại Công ty Điện lực 3, nhân viên
+ Từ năm 1995 – năm 2016	: Làm việc tại Ban QLDA điện lực miền Trung; Giám đốc
+ Từ năm 2016 - nay	: Làm việc tại Tổng công ty Điện lực miền Trung; Phó tổng giám đốc
+ Từ năm 2017 - nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình

	Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 0 cổ phần – 0,0% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 1.157.000 cổ phần – 14,06% VDL – Đại diện vốn Tổng công ty Điện lực miền Trung
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Lê Thị Xuân Ánh - Vợ - 32.800 cổ phần – 0,4% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

3. Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát của Công ty như sau:

Thành viên Ban kiểm soát	Chức Vụ
Nguyễn Thị Nam Phương	Trưởng BKS chuyên trách
Hoàng Lê Giang	Thành viên không chuyên trách
Phạm Văn Nho	Thành viên không chuyên trách

Sơ yếu lí lịch Ban kiểm soát

BÀ NGUYỄN THỊ NAM PHƯƠNG – TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 29/08/1988
▪ Nơi sinh	: Bình Định
▪ CMND	: 215033468 cấp ngày 28/11/2011 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 122 Nguyễn Thị Định, Tp. Quy Nhơn, Bình Định.
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Tài Chính – Kế Toán
▪ Chức vụ hiện nay	: Trưởng BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	

▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 2010 – tháng 5/2017	: Kế toán viên Công ty CTCP Thủy Điện Định Bình
+ Từ 5/2017 - nay	: Trưởng ban BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 13.700 cổ phần – 0,17 % VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	- Cha: Nguyễn Văn Phú sở hữu 7.700 Cổ phần – 0,09% VDL. - Chồng: Nguyễn Thái Bình sở hữu 8.500 cổ phần – 0,1% VDL.
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG HOÀNG LÊ GIANG – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 18/10/1978
▪ Nơi sinh	: Hà Tĩnh
▪ CMND	: 201676054 cấp ngày 28/7/2010 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: K561-H31/14b đường Hoàng Diệu, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng.
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế, Chuyên ngành kế toán
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: UVBTV , KTT - Văn phòng Công đoàn - Văn phòng công đoàn - Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 2002 – tháng 08/2015	: Chuyên viên Ban Tài chính – Tổng Công ty

	Điện lực Miền Trung
+ Từ tháng 09/2015 – nay	: UVBTV , KTT - Văn phòng Công đoàn - Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
+ Từ năm 2004 – 6/2016	: Trưởng BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
+ Từ tháng 7/2016 - nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 11.000 cổ phần – 0,13% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG PHẠM VĂN NHO – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 30/10/1961
▪ Nơi sinh	: Phú Yên
▪ CMND	: 211660859 cấp ngày 18/10/2010 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 175 đường Hoàng Văn Thụ, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng CTCP Xây Dựng 47
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1984 – năm 1988	: Kế toán viên CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm 1988 – năm 2000	: Phó phòng Kế toán – Tài vụ CTCP Xây Dựng 47

+ Từ năm 2000 – năm 2001	: Trưởng P. Kế toán – Tài vụ CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm 2001 – nay	: Kế toán trưởng CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm 2010 – nay	: Thành viên HĐQT CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm 2004 - nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 110.591 – 1,34% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

4. Những thay đổi trong Ban điều hành

Trong năm Công ty không có sự thay đổi trong Ban điều hành

5. Tình hình nhân sự và các chính sách đối với người lao động

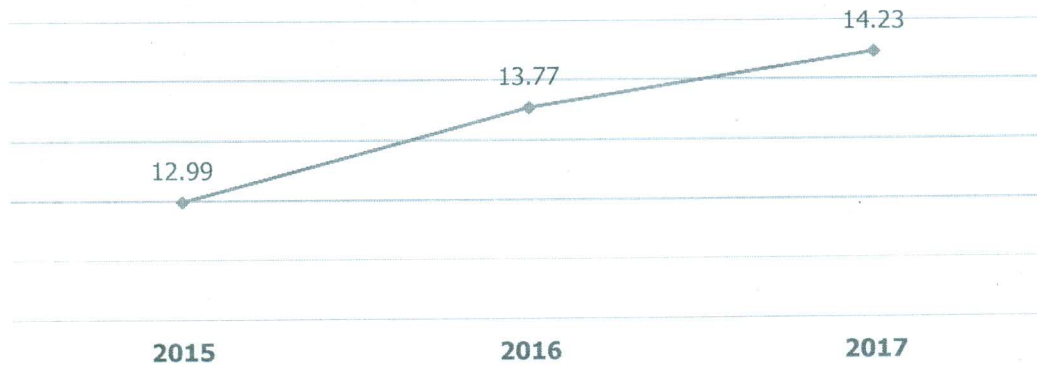
❖ Tình hình nhân sự của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB)

Tổng số lao động năm 2017 là 25 người				
Trong đó:				
STT	Tính chất phân loại	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ trọng 2017
A	Theo trình độ	25	25	100%
1	Trình độ đại học, trên đại học	9	9	36%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp	2	2	8%
3	Khác	14	14	56%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	25	25	100%
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	-	-	0%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	25	25	100%

THU NHẬP BÌNH QUÂN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG QUA CÁC NĂM (ĐỒNG/THÁNG/NGƯỜI)

TT	Năm	Mức lương bình quân (triệu đồng/ người /tháng)
1	2015	12,990
2	2016	13,770
3	2017	14,23

Mức lương bình quân lao động năm 2017
(Triệu đồng/người/tháng)



Với tiêu chí nguồn nhân lực là chìa khóa cốt lõi trong sự thành công của doanh nghiệp, Ban lãnh đạo luôn dành sự quan tâm thích đáng để duy trì và phát triển năng lực của mỗi cá nhân, từ đó tạo dựng sự vững chắc trong việc phát triển của Công ty.

Chính sách phúc lợi

Thủy Điện Định Bình áp dụng chính sách lương đã được xây dựng phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tuân thủ các quy định hiện hành. Công ty thường theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thưởng nóng đối với nhân viên có sáng kiến góp phần mang lại lợi ích cho Công ty.

Công ty trang bị đầy đủ trang bị, bảo hộ lao động theo yêu cầu từng vị trí công tác; thực hiện khám sức khỏe định kỳ có chất lượng; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động và có tốt hơn so với quy định của pháp luật; nộp đầy đủ, đúng kỳ hạn về BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ cho người lao động; tổ chức hàng năm cho người lao động đi tham quan, du lịch; thực hiện thưởng cuối năm hơn một tháng lương.

Điều kiện và chế độ làm việc

Đảm bảo an toàn lao động luôn là ưu tiên hàng đầu của Công ty trong hoạt động thường ngày của mình. Hằng năm Công ty đều đánh giá, kiểm tra điều kiện làm việc của nhân viên nhằm đảm bảo các điều kiện về an toàn và đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

Công tác đào tạo

Nhân sự là nguồn lực quan trọng đối với mỗi doanh nghiệp, họ là yếu tố đóng góp rất lớn trong quá trình sản xuất kinh doanh khi Công ty thực hiện mục tiêu hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Ý thức được điều đó, Ban lãnh đạo Công ty luôn tạo cơ hội để các CBCNV tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, đào tạo nội bộ và các lớp đào tạo cá nhân nếu có.

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH						
Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ %	
					TH/KH 2017	TH 2017/TH 2016
Sản lượng điện	KWh	50.793.000	51.469.000	59.791.000	116,17%	117,71%
Doanh thu thuần	1000 Đ	59.821.554	60.150.000	63.101.504	104,91%	105,48%
Lợi nhuận sau thuế	1000 Đ	31.143.692	31.433.000	30.666.175	97,56%	98,47%
Tỷ suất LNST/VĐL	%	37,84%	38,19	37,84%	-	-
Tỷ lệ chia cổ tức	%	33%	≥30%	Đã tạm ứng 29%	-	-

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: từ khi nhà máy mở rộng đưa vào vận hành năm 2013 đến nay, Công ty chưa có dự án khả thi để thực hiện đầu tư và do đó không có chào bán chứng khoán để thực hiện dự án đầu tư.

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ tại các phiên họp thường niên, Công đã triển khai công tác tìm kiếm, khảo sát, phân tích, đánh giá các dự án thủy điện đang triển khai thi công hoặc đang vận hành nhưng chủ đầu tư đang khó khăn về tài chính muốn chuyển nhượng dự án. Công ty cũng đã tìm hiểu, phân tích để xin chủ trương đầu tư các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió, ... khi có dự án khả thi Công ty sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua trước khi triển khai thực hiện.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có công ty con, công ty liên kết.

3. Tình hình tài chính

3.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT : đồng		
	Thực hiện 2016	Thực hiện 2017	% tăng giảm
Tổng tài sản	111.780.553.623	95.542.345.273	-14,53%
Doanh thu thuần	59.821.554.602	63.101.504.620	5,48%
Giá vốn hàng bán	22.696.788.935	26.956.398.396	8,77%
Lợi nhuận từ HĐKD	32.804.273.810	32.300.922.096	-1,54%
Lợi nhuận sau thuế	31.143.692.506	30.666.175.991	-1,53%

3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,68	2,55	
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	3,63	2,48	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	5,33	5,84	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	5,63	6,20	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	85,09	74,78	
Vòng quay tài sản	Vòng	0,52	0,61	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	52,06%	48,6%	2017 đại tu H2
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	30,49%	34,09%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	27,22%	32,1%	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	54,84%	51,19%	

4. Cơ cấu cổ đông và thay đổi trong vốn đầu tư của chủ sở hữu

4.1. Cổ phần

Cổ phần phổ thông: 8.230.000 cổ phần

Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

Số lượng cổ phần đang lưu hành: 8.230.000 cổ phần

Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

Mệnh giá: 10.000 VNĐ

Số lượng cổ phần hạn chế chuyên nhượng: 0 cổ phần

4.2. Cơ cấu cổ đông năm 2017

STT	Loại Cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1.	Tỉ lệ sở hữu	-	-	-
	Cổ đông lớn	01	1.980.000	24,06%
	Cổ đông nhỏ	845	6.250.000	75,94%

2. Thành phần cổ đông				
Tổ chức	03	1.984.162	55,65%	
Cá nhân	842	6.245.538	44,34%	
3. Cơ cấu cổ đông				
Trong nước	845	8.229.700	99,99%	
Nước ngoài	01	300	0,01%	
3. Nguồn vốn cổ đông				
Nhà nước	01	1.980.000	24,06%	
Cổ đông khác	845	6.250.000	75,94%	
Tổng cộng	846	8.230.000	100,00%	

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN			
STT	Tên Cổ đông lớn	Số lượng cổ phần đang nắm giữ	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Điện lực miền Trung	1.980.000	24,06%
	Tổng cộng	1.980.000	24,06%

4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Không có

4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

4.5. Các chứng khoán khác: Không có

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Về sản lượng điện: Năm 2017 sản lượng điện bằng 116,17% kế hoạch và 117,71% so với năm 2016 là nhờ thời tiết và việc điều tiết nước của đơn vị quản lý hồ thuận tiện cho việc phát điện.

- Về tài chính, kinh doanh: Mức đạt kế hoạch năm của doanh thu là 104,91% kế hoạch và 105,48% so với năm 2016 thấp hơn so với mức đạt kế hoạch của sản lượng điện là do sản lượng tăng thêm vào giờ bình thường có giá điện thấp (năm 2016 và các năm trước, mặc dù các tổ máy phải dừng do việc điều tiết nước nhưng cũng không phải dừng máy vào giờ cao điểm mùa khô có giá điện cao).

Mức đạt kế hoạch của lợi nhuận sau thuế TNDN là 97,56% thấp hơn mức đạt kế hoạch của doanh thu là do phát sinh ngoài kế hoạch các công tác chính sau: thay rơ le bảo vệ tổ máy H2 do bị hỏng, làm mát các tổ máy, đại tu tổ máy H2, ... được HĐQT thống nhất chỉ đạo thực hiện vào kỳ họp lần II/2017. Các công việc này tạo nền tảng vững chắc cho việc vận hành các tổ máy an toàn, liên tục với công suất cao.

Tóm lại, năm 2017 mặc dù có phát sinh chi phí so với kế hoạch đầu năm và các năm trước, Công ty vẫn giữ được lãi cơ bản trên cổ phiếu 3.540 đ và đại tu, bảo dưỡng, hoàn thiện các tổ máy có chất lượng cao, bên cạnh yếu tố thời tiết thuận lợi là thành quả của sự điều hành sáng suốt, kịp thời của HĐQT và nỗ lực, nhiệt tình của CBNV.

- Công tác tìm kiếm cơ hội đầu tư: Công ty rất nỗ lực trong việc tìm kiếm cơ hội đầu tư từ dự án điện mặt trời đang triển khai và nhiều dự án thủy điện khác. Công ty cũng rất cẩn trọng trong việc phân tích, đánh giá

tính hiệu quả của các dự án này. Tuy nhiên do tình hình thực tế, đến nay vẫn chưa thực sự tìm được dự án khả thi để triển khai thực hiện nhằm sử dụng hiệu quả nguồn vốn tự có mà không ảnh hưởng đến việc kinh doanh chính của Công ty là Nhà máy thủy điện Định Bình để báo cáo ĐHCĐ cho phép thực hiện đầu tư.

- Các công tác khác:

Công ty đã thực hiện lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn upcom theo đúng quy định của pháp luật. Cổ phiếu Công ty được xác định đúng giá trị hơn và có tính thanh khoản, minh bạch hơn tạo thuận tiện, lợi ích hơn cho các cổ đông.

Công ty đã thực hiện thành công việc lấy ý kiến của các cổ đông bằng văn bản để sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị kịp thời theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thực hiện tạo nền tảng cho việc đề cử, bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 sẽ được thực hiện vào phiên họp ĐHCĐ thường niên dự kiến tổ chức vào tháng 4/2018.

Các công tác nghiệp vụ của văn phòng thực hiện đầy đủ, chuẩn xác. Các công tác phục vụ sản xuất thực hiện nghiêm chỉnh theo các quy định của pháp luật. Trong năm, mặc dù có nhiều đoàn quản lý nhà nước đến kiểm tra nhưng Công ty không bị các cơ quan có thẩm quyền nhắc nhở hoặc xử phạt vi phạm hành chính.

1. Tình hình tài chính:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ 2017/2016
Tài sản	111.780.553.623	95.542.345.273	85,47%
Tài sản ngắn hạn	21.941.359.616	14.209.360.909	64,76%
Tài sản dài hạn	89.839.194.007	81.332.984.364	90,53%
Nguồn vốn	111.780.553.623	95.542.345.273	85,47%
Nợ ngắn hạn	5.960.002.672	5.578.927.131	93,6%
Nợ dài hạn	-	-	-
Vốn chủ sở hữu	105.820.550.951	89.963.418.142	85%

Năm 2017, tổng tài sản và nguồn vốn Công ty giảm 14,53% so với năm trước là do lợi nhuận chưa phân phối tại 31/12/2016 là 23.497.836.951 đ so với tại 31/12/2017 là 7.640.704.142 đ và tài sản dài hạn tại 31/12/2016 là 89.839.194.007 đ so với tại 31/12/2017 là 81.332.984.364 đ do khấu hao giá trị còn lại của tài sản cố định theo quy định.

Năm 2017, tình hình tài chính của Công ty ổn định, không còn nợ dài hạn, không có nợ xấu. Tài sản của Công ty duy trì tỷ trọng thiên về tài sản dài hạn, tài sản ngắn hạn giảm nhẹ trong năm. Vốn chủ sở hữu trong những vừa qua luôn được bảo toàn và phát triển rất tốt.

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Thực hiện luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thực hiện, trong năm 2017 Công ty có những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý chính sau:

- Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2017 bầu thêm 1 thành viên BKS là bà Nguyễn Thị Nam Phương và BKS đã bầu làm trưởng BKS chuyên trách tại Công ty.
- Thông qua Nghị quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để sửa đổi Điều lệ công ty (sửa đổi lần 5) và sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được HĐQT thống nhất đề xuất ĐHĐCĐ tại phiên họp thường niên 2018 thông qua là:

Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ % 2018/2017
Sản lượng điện	Kwh	59.791.000	59.790.000	100%
Doanh thu thuần	1.000đ	63.101.504	64.786.000	102,67%
Lợi nhuận sau thuế	1.000đ	30.666.175	31.319.390	102,13%
Tỷ suất LNST/VĐL	%	35,40%	>=35	-

4. Các biện pháp cụ thể thực hiện kế hoạch

- ❖ Tổ chức, phân công, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh điện năng. Thực hiện công tác vận hành an toàn, sửa chữa, bảo dưỡng tổ máy kịp thời, chất lượng cao không để hiện tượng dừng phát điện do sự cố tổ máy.
- ❖ Phối hợp tốt với các đơn vị quản lý điều tiết hồ đầu mối không để trường hợp xả nước không qua tổ máy gây tổn thất cho Công ty và lãng phí năng lượng nước của xã hội. Phối hợp với các đơn vị quản lý lưới điện phát quang hành lang an toàn lưới điện và xử lý kịp thời các sự cố trên đường dây truyền tải điện năng do nhà máy sản xuất.
- ❖ Hoàn thiện công tác tổ chức và các quy chế quản lý, nội quy lao động. Nâng cao hơn nữa hiệu quả của việc đánh giá, gắn kết quả công tác với thu nhập của CBCNV công ty. Tổ chức phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến kỹ thuật.
- ❖ Tổ chức trao đổi, tìm hiểu và học tập các đơn vị có thiết bị tương tự để phòng ngừa và xử lý nhanh các sự cố. Khi có sự cố phức tạp xảy ra thì ưu tiên phương án thuê chuyên gia để cùng xử lý và nâng cao kinh nghiệm. Tổ chức phân tích các hiện tượng, nguyên nhân, biện pháp khắc phục hợp lý, biện pháp phòng ngừa đối với các sự cố.

- ❖ Thực hiện chi tiêu hợp lý, tiết kiệm, đúng quy định. Cân đối tiền gửi, tiền vay, tiền huy động linh hoạt, phân phối cổ tức kịp thời có lợi nhất cho các cổ đông.
- ❖ Quản lý, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng theo các nhiệm vụ và chức năng của Điều lệ Công ty, phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ giao phó.
- ❖ Cân đối nguồn tài chính từ vốn tích lũy và vốn vay để sử dụng một cách hiệu quả nhất, tạo dòng tiền tốt cho công tác sản xuất kinh doanh.
- ❖ Tiếp tục xây dựng mô hình quản lý theo hướng hiện đại để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp; sắp xếp nhân lực phù hợp với mô hình sản xuất, hoàn thiện chính sách đối với người lao động, tạo sự gắn bó của người lao động với Công ty.
- ❖ Tìm kiếm, nghiên cứu dự án thủy điện mới, dự án năng lượng tái tạo và dự án trong các lĩnh vực khác có hiệu quả nhằm sử dụng hiệu quả vốn tự có và mở rộng và phát triển, Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC đã đưa ra ý kiến kiểm toán tại văn bản số 011/2018/BCKT-AAC đã chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính năm 2017 của CTCP Thủy điện Định Bình, vì vậy Ban Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.

V. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Các chỉ tiêu kế hoạch	ĐV tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % so KH
Sản lượng điện thương phẩm	Kwh	51.469.000	59.791.000	116,17%
Doanh thu thuần	1.000đ	60.150.000	63.102.000	104,9%
Lợi nhuận sau thuế	1.000đ	31.433.765	30.666.000	97,56%
Tỷ suất LNST/VĐL	%	38,19	37,26	97,56%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	≥30	Đã tạm ứng 29%	

Năm nay Công ty không đạt được kết quả về LNST chỉ đạt 97,56% kế hoạch là do phát sinh ngoài kế hoạch các công tác về sửa chữa, đại tu tổ máy H2...

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế Quản trị Công ty và các quy định hiện hành.

Hội đồng Quản trị đã thường xuyên giám sát ban điều hành Công ty thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Đánh giá, dự báo, phân tích tình hình sản xuất kinh doanh từng tháng để HĐQT có biện pháp chỉ đạo kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT theo đúng quy định và điều lệ Công ty. Đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, cung cấp điện ổn định cho sản xuất, sinh hoạt cho các khu dân cư, KCN trên địa bàn hoạt động của Công ty.

Thực hiện Công Bố thông tin đầy đủ cho Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc Công ty

Năm qua, Ban Giám đốc Công ty đã luôn cố gắng phối hợp thực hiện chắc chắn, hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao phó. Theo đó, hoạt động sản xuất và cung cấp điện được duy trì ổn định cho sản xuất, sinh hoạt cho các khu dân cư, KCN trên địa bàn hoạt động của Công ty. Các thành viên trong Ban Giám đốc đã có một năm làm việc hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra và mong rằng kết quả này sẽ được duy trì trong những năm tiếp theo.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Duy trì các cuộc họp định kỳ của HĐQT theo quy định của Điều lệ công ty, nâng cao chất lượng các cuộc họp, xây dựng chiến lược phát triển của công ty phù hợp với tình hình thực tế của công ty, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực.

Tiếp tục theo dõi, đánh giá việc thực hiện các dự án nhằm cung cấp điện năng tới các khu vực trên địa bàn hoạt động.

Tăng cường cải thiện chất lượng dịch vụ, phục vụ, ứng dụng các phần mềm quản lý nhằm nâng cao năng lực quản lý và điều hành đảm bảo mục tiêu nâng cao doanh thu và lợi nhuận hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018 và các năm tiếp theo, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

Tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động, nhằm tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu.

Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty trên phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo tính minh bạch, công khai theo quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tiếp tục lựa chọn công ty kiểm toán có năng lực thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

VI. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Về kinh tế

Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, dân chủ và tôn trọng pháp luật. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh nhằm mục tiêu thu mang lại lợi nhuận tối đa hợp pháp, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, tăng cổ tức cho các cổ đông, thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, góp phần tăng thu ngân sách tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tỉnh Bình Định và cả nước.

Ngay từ thời điểm thành lập, Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình luôn cố gắng thực hiện các mục tiêu đã đề ra. Những năm gần đây, mặc dù đối mặt với không ít khó khăn do điều kiện khí hậu thay đổi, tình hình kinh tế bất ổn, tuy nhiên Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV Công ty luôn cố gắng hoàn thành tốt kế hoạch năm nhờ đó góp phần tạo công việc ổn định cho người lao động, lợi ích kinh tế cho cổ đông.

Tiêu chí	Giá trị mang lại trong năm 2017
Kết quả hoạt động	Doanh thu thuần: 63,102 tỷ đồng; LNST: 30,666 tỷ đồng
Cổ đông	Cổ tức năm 2017: Đã tạm ứng 2 đợt tương đương 29%/vốn điều lệ.
Nộp ngân sách	Tổng khoản nộp ngân sách bằng 15,409 tỷ đồng và phí sử dụng nước hồ Định Bình để phát điện là 5,692 tỉ đồng.
Người lao động	Mức lương bình quân 2017 là 14,23 triệu đồng/người/tháng

2. Về môi trường – năng lượng

Thủy điện Định Bình luôn ý thức trách nhiệm được trách nhiệm đối môi trường thông qua các công tác kiểm tra mức độ ô nhiễm tại khu vực hoạt động. Đồng thời không ngừng cải tiến sản xuất để giảm thiểu những rủi ro gây ra ô nhiễm.

Trong năm, Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

Không ngừng phân tích đánh giá tình hình môi trường hiện tại để có các biện pháp ứng phó sự cố bất ngờ tác động đến đời sống cộng đồng và môi trường tự nhiên đồng thời Công ty luôn đề ra các kế hoạch cụ thể xử lý chất thải nguy hại. Bên cạnh đó, do hoạt động chính của Thủy điện Định Bình là sản xuất và phân phối điện, vì vậy loại năng lượng phục vụ cho hoạt động này chủ yếu là Điện và Nguồn nước tại khu vực hoạt động. Khi xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh, Công

ty luôn chú ý để có thể sử dụng điều độ và hợp lý các nguồn năng lượng để góp phần vào việc sử dụng có hiệu quả tài nguyên quốc gia. Công ty chưa từng bị xử phạt do không tuân thủ các quy định về môi trường.

3. Về xã hội

Công ty đã và đang tạo được việc làm ổn định cho người lao động, luôn tuân thủ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với đối tượng này, duy trì đều đặn các chính sách phúc lợi hàng năm, tạo điều kiện để CB.CNV thể hiện năng lực, được học hỏi nâng cao kiến thức chuyên môn. Kết quả đạt được cho thấy đội ngũ CB.CNV có năng lực nghiệp vụ chuyên ngành phù hợp, với mục tiêu chính là xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh, tăng cao hiệu quả đầu tư của các cổ đông, nâng cao đời sống cán bộ, công nhân viên, đóng góp ngày càng nhiều vào ngân sách nhà nước. Mặt khác, thu nhập của người lao động trong những năm gần đây liên tục có sự cải thiện cũng góp phần tạo nên những điểm sáng về kết quả thực hiện mục tiêu đối những người đã luôn gắn bó với Công ty vì mục tiêu hoạt động chung được Đại hội giao phó.

Thời gian vừa qua, Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: hỗ trợ, tham gia các chương trình phát triển địa phương; tạo nguồn cấp điện ổn định cho khu vực, nhất là cho việc điều hành hồ chứa nước Định Bình trong mùa bão, lũ, lụt; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

VII. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Các tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện nay Công ty không thành lập Tiểu ban thuộc HĐQT.

b. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2017. Hội đồng quản trị đã có 04 cuộc họp với sự tham dự của đầy đủ các thành viên

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	04	100%	
2	Nguyễn Lương Am	Phó Chủ tịch HĐQT	04	100%	
3	Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	04	100%	
4	Hồ Ngân Chi	Thành viên HĐQT	03	75%	Bãi nhiệm từ ngày

					01/11/2017
5	Đinh Châu Hiếu Thiện	Thành viên HĐQT	04	100%	
5	Lê Nam Hải	Thành viên HĐQT	01	25%	Bầu bổ sung từ ngày 01/11/2017

Hội đồng Quản trị Công ty trong năm đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ nhằm đảm bảo nắm bắt toàn diện mọi tình hình hoạt động của Công ty để đưa ra những Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh. Toàn bộ các số phiên họp Hội đồng quản trị có mời Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty cùng tham dự. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị tập chung vào một số vấn đề chính như sau:

- ❖ Theo sát chỉ đạo, đánh giá kết quả SXKD trong từng tháng, Quý. Đôn đốc và giám sát ban điều hành công ty thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ điều hành, quản lý để thực hiện tốt những chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong từng tháng, quý còn lại.
- ❖ Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, tài liệu và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thành công tốt đẹp.
- ❖ Thực hiện các công tác công bố thông tin, báo cáo theo quy định của Công ty đại chúng.
- ❖ Phê duyệt các chủ trương, ban hành các Nghị quyết, Quyết định thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng. Thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa để các tổ máy vận hành ổn định, an toàn, tin cậy.
- ❖ Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng Điều lệ Công ty, dự họp đầy đủ và có nhiều ý kiến đóng góp thiết thực cho việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định đảm bảo cho việc thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

c. Các nghị quyết và quyết định trong năm 2017 của HĐQT:

STT	Số Quyết định, Nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
1	01/2017/QĐ-HĐQT	16/01/2017	Phê duyệt chi phí hoạt động Công ty năm 2017.
2	02/2017/QĐ-HĐQT	08/3/2017	Ủy quyền và giao nhiệm vụ mua sắm relay tổ máy H2.
3	03/2017/QĐ-HĐQT	19/4/2017	Chi trả cổ tức còn lại 2015, 2016 và tạm ứng đợt 1/2017.

STT	Số Quyết định, Nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
4	04/2017/QĐ-HĐQT	02/6/2017	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm dầu tuabin nhà máy thủy điện Định Bình.
5	06/2017/QĐ-HĐQT	14/7/2017	Thường hoàn thành nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2017.
6	07/2017/QĐ-HĐQT	26/7/2017	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu mua sắm dầu tuabin nhà máy thủy điện Định Bình.
7	08/2017/QĐ-HĐQT	08/8/2017	Phê duyệt phương án đại tu tổ máy H2 nhà máy thủy điện Định Bình.
8	11/2017/QĐ-HĐQT	29/10/2017	Miễn nhiệm, thay thế thành viên HĐQT, BKS.
9	12/2017/QĐ-HĐQT	24/11/2017	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản .
10	13/2017/QĐ-HĐQT	24/11/2017	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2017.
11	17/2017/QĐ-HĐQT	28/12/2017	Thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

2. Ban kiểm soát

Hoạt động Ban kiểm soát

Năm 2017, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định. Nội dung các cuộc họp nhằm triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành khi thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, kế toán tài chính và các hoạt động khác của công ty.

Luôn ý thức thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao phó, Ban kiểm soát cử người tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để giám sát phối hợp. Trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bảo đảm công ty hoạt động theo đúng nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên 2017 đề ra, phù hợp với mục tiêu của Công ty và các chính sách, chế độ quy định của nhà nước.

Thông tin liên lạc giữa Ban Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện thường xuyên, Giám đốc liên tục báo cáo nhanh thông tin qua các phương tiện liên lạc thông dụng như điện thoại, email về tình hình vận hành nhà máy cho HĐQT và Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích:

a. Thù lao, lương, thưởng và các khoản lợi ích

Đơn vị: Đồng

Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
Hội đồng quản trị				
Thái Văn Thắng	Chủ tịch	108.000.000		55.000.000
Nguyễn Lương Am	P. Chủ tịch	84.000.000		35.000.000
Trần Xuân Toàn	Thành viên	66.000.000	Lương, thưởng xem BDH	
Hồ Ngân Chi	Thành viên	55.000.000		20.000.000
Đình Châu Hiếu Thiện	Thành viên	66.000.000		30.000.000
Lê Nam Hải	Thành viên	11.000.000		10.000.000
Ban kiểm soát				
Nguyễn Nam Phương	Trưởng ban chuyên trách		145.534.000	34.300.000
Nguyễn Phương Dung	Thành viên	45.000.000		15.000.000
Hoàng Lê Giang	Thành viên	54.000.000		20.000.000
Phạm Văn Nho	Thành viên	54.000.000		20.000.000
Ban điều hành				
Trần Xuân Toàn	Giám đốc		390.557.000	61.787.000
Đặng Ngọc Căn	Phó Giám đốc		349.580.000	44.702.000
Trương Đình Du	Kế toán trưởng		327.348.000	43.950.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Cty CP xây dựng 47		1.452.000	17,64	0	0	Thoái vốn
2	Cty TNHH Đại Hoàng Hà		1.144.900	13,91	0	0	Thoái vốn

3	Trương Đình Du	Kế toán trưởng	84.516	1,027	101.760	1,236	Mua thêm
4	Trần Xuân Toàn	Giám đốc	73.250	0,89	159.250	1,934	Mua thêm
5	Phạm Văn Nho	TV BKS	10.591	0,128	110.591	1,344	Mua thêm
6	Đặng Ngọc Căn	P. Giám đốc	59.095	0,718	109.095	1,325	Mua thêm

c. **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** hợp đồng mua bán điện với Tổng công ty Điện lực miền Trung với sản lượng điện theo chỉ số công tơ và giá bán điện theo biểu giá chi phí tránh được do Bộ Công thương ban hành hằng năm.


VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 011/2018/BCKT-AAC.

Chi tiết xem tài liệu đính kèm.

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 03 năm 2018

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC

TRẦN XUÂN TOÀN

